

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành “Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ trong công tác cải cách thủ tục hành chính”**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ trong công tác cải cách thủ tục hành chính”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Việt Thanh**

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ trong công tác cải cách thủ tục hành chính**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2954 /QĐ-BKHCN ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính (sau đây gọi là Chỉ thị số 13/CT-TTg), Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg với các nội dung sau đây:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

b) Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng, hiệu quả trong triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo, điều hành của Bộ Khoa học và Công nghệ về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

c) Bảo đảm đơn giản hóa hệ thống thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, góp phần nâng cao chất lượng thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, minh bạch hóa hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

#### 2. Yêu cầu

a) Xác định cụ thể nội dung nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thời hạn hoàn thành, kết quả công việc.

b) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đối với việc nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính.

c) Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý, hiệu quả của các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ, những thủ tục hành chính không còn phù hợp phải được cắt bỏ ngay, những thủ tục hành chính còn rườm rà phải được đơn giản hóa.

d) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính.

## II. NHIỆM VỤ, PHÂN CÔNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

| STT | Nhiệm vụ   | Phân công thực hiện                              | Thời gian thực hiện |
|-----|--|--|---------------------|
| 1   | Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cải cách thủ tục hành chính đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định tại: Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016; Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 và Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 -2020. | Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ                   | Hàng năm            |
| 2   | Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các thủ tục hành chính, xác định chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý; trên cơ sở đó cắt giảm hoặc đề xuất cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết để giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.   | Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ                   | Hàng năm            |
| 3   | Đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, bảo đảm nhanh, gọn, khoa học, thuận tiện, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.   | Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ                   | Hàng năm            |
| 4   | Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính thông qua việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, thể hiện đầy đủ, trung thực các ý kiến đó trong tờ trình trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản. Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định về công bố, công khai, minh  | Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với đơn vị thuộc Bộ | Hàng năm            |

|   |  |   |          |
|---|--|---|----------|
|   | bạch thủ tục hành chính và giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.   |   |          |
| 5 | Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền. Triển khai vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo đúng hướng dẫn của Bộ Tư pháp.  | Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ                      | Hàng năm |
| 6 | Xử lý kịp thời các kiến nghị, đề xuất về đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ đề nghị; đẩy nhanh tiến độ thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.   | Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với đơn vị thuộc Bộ    | Hàng năm |
| 7 | Xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết thủ tục hành chính hoặc thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức. Ngoài việc xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó cũng phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm với tư cách là người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra vi phạm và thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ. | - Lãnh đạo Bộ;<br>- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ. | Hàng năm |
| 8 | Định kỳ 6 tháng tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.  | - Lãnh đạo Bộ;<br>- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ. | Hàng năm |
| 9 | Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính trong việc khảo sát, đánh giá việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại Bộ. Kịp thời chỉ đạo khắc phục những hạn chế, tồn tại, yếu kém của Bộ được chỉ ra trong báo cáo đánh giá của Hội đồng tư vấn cải cách, thủ tục hành chính.  | - Lãnh đạo Bộ;<br>- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ. | Hàng năm |

|    |   |   |          |
|----|---|---|----------|
| 10 | Bố trí và bảo đảm đầy đủ kinh phí để triển khai các hoạt động cải cách thủ tục hành chính.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vụ Kế hoạch – Tổng hợp;</li> <li>- Vụ Tài chính;</li> <li>- Văn phòng Bộ;</li> <li>- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ.</li> </ul>                              | Hàng năm |
| 11 | Xem xét mức độ hoàn thành, nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Bộ;</li> <li>- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ;</li> <li>- Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.</li> </ul>   | Hàng năm |
| 12 | Nghiên cứu những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách thủ tục hành chính để báo cáo Bộ trưởng xem xét, triển khai nhân rộng trong phạm vi Bộ; phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ những mô hình mới, cách làm hay. | Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với đơn vị thuộc Bộ  | Hàng năm |
| 13 | Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về cải cách thủ tục hành chính trong phạm vi bộ, ngành, địa phương.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông KH&amp;CN;</li> <li>- Vụ Tổ chức cán bộ;</li> <li>- Vụ Pháp chế;</li> <li>- Các đơn vị liên quan.</li> </ul> | Hàng năm |
| 14 | Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước các cấp, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Tin học;</li> <li>- Các đơn vị liên quan.</li> </ul>   | Hàng năm |
| 15 | Theo dõi đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vụ Pháp chế;</li> <li>- Vụ Tổ chức cán bộ.</li> </ul>  | Hàng năm |

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm:

a) Phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại cơ quan, đơn vị mình;

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch;

c) Định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Pháp chế).

2. Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

3. Vụ Pháp chế có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG**



**Trần Việt Thanh**